TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 309/2017/HSST
Ngày: 14-11-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Ông Đoàn Văn Rỹ.

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Dương Quốc Thái – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 311/2017/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Hoàng H (tên gọi khác: D); giới tính: Nữ; sinh năm: 1983; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường số 7, khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 02/12; con ông Trần Quang T và bà Hoàng Phú T1; có chồng: Trần Thanh P (đã ly thân), có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 21/9/2010, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt 07 năm tù (áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009)), chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/11/2015.

Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 23/3/2017. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hoàng Phú T1; sinh năm 1958; nơi cư trú: đường số 7, Khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Hoàng H bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 15/11/2016, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 kiểm tra hành chính phòng cho thuê Nhật Sơn số 33, đường số 7, khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8. Khi kiểm tra đến trước cửa phòng C3 lầu 2 phòng cho thuê Nhật Sơn thì phát hiện, thu giữ trên tay của Nguyễn Thị Thùy N 01 gói nylon chứa ma túy. N khai số ma túy trên mua của Trần Hoàng H (thường gọi là D) là con của chủ phòng cho thuê Nhật Sơn, N mua giùm đối tượng tên Nhóc (không rõ lai lịch). Vào lúc 21 giờ 10 phút cùng ngày 15/11/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khám nghiệm hiện trường tại phòng cho thuê Nhật Sơn. Qua khám nghiệm thu giữ trên nệm trên giường trong phòng ngủ của Trần Hoàng H, ở tầng trệt phía sau cầu thang, 01 cái bóp nhỏ màu trắng có chấm màu cam bên trong có 11 gói nylon chứa tinh thể không màu, 08 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 06 đoạn ống nhựa màu vàng chứa chất bột màu trắng. Trong lúc kiểm tra có sự chứng kiến của bà Hoàng Phú T1 (mẹ của Hoa). Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 6, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển giao đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ. Riêng Nhóc và H lợi dụng sơ hở chạy thoát.

Theo bản kết luận giám định số 07/KLGĐ-H ngày 07/12/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Thùy N và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1155g, loại Methamphetamine.

Gói 2: Được niêm phong có chữ ký ghi tên Hoàng Phú T1 và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8. Bên trong có 01 cái bóp màu trắng, chấm bi màu cam chứa:

- Tinh thể không màu trong 11 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5885g, loại Methamphetamine.

- Bột màu trắng trong 08 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3892g, loại Heroine.

- Bột màu trắng trong 06 đoạn ống nhựa màu vàng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3721g, loại Heroine.

Ngày 16/11/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định tạm giữ đối với Nguyễn Thị Thùy N, sau đó ra Quyết định trả tự do đối với N, do lượng ma túy thu giữ của N không đủ trọng lượng để xử lý hình sự về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngày 23/3/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bắt tạm giam đối với Trần Hoàng H về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Hoàng H khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên H thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy từ đầu tháng 11 năm 2016. Thông qua mối quan hệ xã hội, H biết và liên hệ mua ma túy của người thanh niên tên Thứ (không rõ lai lịch) đem về phòng cho thuê Nhật Sơn, số 33 đường số 7, khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8 phân chia ra để bán lại kiếm lời.

N là người nghiện ma túy, làm giúp việc cho gia đình H. Khoảng 18 giờ ngày 12/11/2016 tại phòng cho thuê Nhật Sơn, N nói với H cho N phụ bán ma túy nếu người mua quen với N hỏi mua ma túy thì N lấy ma túy của H đem bán, H trả công cho N 10% trên tổng số tiền mà N bán ma túy thì H đồng ý. H đã đưa ma túy cho N bán 03 lần:

Lần thứ nhất vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/11/2016, tại phòng cho thuê Nhật Sơn, Hoa đưa cho N 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine để bán cho người mua với giá 100.000 đồng, H cho N 10.000 đồng tiền công, N đem ma túy bán cho ai thì H không biết.

Lần thứ hai vào khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 15/11/2016, tại phòng cho thuê Nhật Sơn, N gặp H nói có người hỏi mua 200.000 đồng Heroine và đưa cho H 200.000 đồng, H vào phòng ngủ mở bóp lấy 02 đoạn ống nhựa chứa Heroine đem ra đưa cho N và cho N 20.000 đồng tiền công, N đem ma túy bán cho ai thì H không biết.

Lần thứ ba vào khoảng 20 giờ cùng ngày 15/11/2016, tại phòng cho thuê Nhật Sơn, N gặp H nói có người hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp giá 200.000 đồng và N đưa cho H 200.000 đồng, H vào phòng ngủ mở bóp lấy 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp đem ra chân cầu thang đưa cho N.

Vào lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày 15/11/2016, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 kiểm tra, phát hiện thu giữ trên tay của N 01 gói ma túy tổng hợp tại trước phòng C3. Lợi dụng sơ hở H bỏ trốn thoát. Sau đó, Công an khám nghiệm hiện trường thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại của H để bán cất giữ tại phòng ngủ của H như trên. Ngoài bán ma túy cho N, H còn bán ma túy cho nhiều người không rõ lai lịch tại phòng cho thuê Nhật Sơn. Trong thời gian mua bán ma túy, H thu lợi bất chính 3.000.000 đồng, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Nguyễn Thị Thùy N không thừa nhận có thỏa thuận phụ giúp H bán ma túy để được H trả 10% trên tổng số tiền bán ma túy. N khai có mua ma túy của H 02 lần:

Lần thứ nhất vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/11/2016, tại phòng cho thuê Nhật Sơn, N mua của H 01 đoạn ống nhựa chứa Heroine giá 100.000 đồng để sử dụng, H không có cho N 10.000 đồng.

Lần thứ hai vào khoảng 20 giờ ngày 15/11/2016, tại phòng cho thuê Nhật Sơn, có 01 đối tượng tên Nhóc nhờ Nguyên mua giùm gói ma túy tổng hợp giá 200.000 đồng và hứa sẽ cho N 20.000 đồng, N nhận của Nhóc 200.000 đồng đến gặp H mua 01 gói ma túy tổng hợp. Trong lúc N mang ma túy tổng hợp đưa cho

Nhóc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 phát hiện bắt quả tang như trên. Lợi dụng sơ hở Nhóc trốn thoát.

Còn vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/11/2016, N không có mua ma túy của H.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói niêm phong số: 07 (gói 01) có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Thùy N và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8; 01 (một) gói niêm phong số: 07 (gói 02) có chữ ký ghi tên Hoàng Phú T1 và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, đều có chữ ký Giám định viên Trần Đình Hải.

01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám, số IMEI 1: 353476056183051, số IMEI 2: 353476056183069, gắn sim số: 01284885873 (đã hư bàn phím).

Tại bản cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 24/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Trần Hoàng H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 10 năm tù theo các điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói niêm phong chứa ma túy.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Trần Hoàng H thừa nhận: Lúc 20 giờ 30 phút, ngày 15/11/2016, tại phòng cho thuê Nhật Sơn, số 33, đường số 7, khu dân cư Bình Đăng, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, công an kiểm tra thì thu giữ của Nguyễn Thị Thùy N 01 gói nylon chứa ma túy. Sau đó công an kiểm tra phòng ngủ của H thì thu giữ 01 cái bóp nhỏ màu trắng có chấm màu cam, bên trong có 11 gói nylon chứa tinh thể không màu, 08 gói nylon chứa chất bột màu trắng, 06 đoạn ống nhựa màu vàng chứa chất bột màu trắng. Đây là số ma túy H mua để bán. H đã bán ma túy cho N 03 lần.

Qua giám định:

Ma túy thu giữ của N là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1155g loại Methamphetamine.

Ma túy thu giữ của H là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5885g, loại Methamphetamine và 1,7613g, loại Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy,

Bị cáo thừa nhận là bán ma túy cho N 03 lần, N chỉ thừa nhận mua ma túy của bị cáo 02 lần. Từ đó có cơ sở xác định bị cáo đã bán ma túy cho N ít nhất là 02 lần. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Bị cáo đã bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), đây là loại tội rất nghiêm trọng. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Như vậy, tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại các điểm b, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, hành vi của bị cáo là có thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo khai, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo nộp lại số tiền này.

Đối với Nguyễn Thị Thùy N, ngoài lời khai của H không còn chứng cứ nào khác chứng minh N phụ giúp H bán ma túy để được hưởng 10% trên tổng số tiền bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không đủ cơ sở để xử lý nên không đề cập giải quyết.

N có hành vi tàng trữ ma túy, tuy nhiên khối lượng ma túy không đủ để xử lý hình sự và N không có án tích về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên không có cơ sở để xử lý hình sự.

N có hành vi sử dụng ma túy, ngày 07/3/2017, Tòa án nhân dân Quận 8 ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Phú Nghĩa nên không đề cập giải quyết.

Đối với bà Hoàng Phú T1 (chủ phòng cho thuê Nhật Sơn) không biết H bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với người thanh niên tên Nhóc nhờ N mua ma túy giùm do không xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có cơ sở để xử lý nên không đề cập giải quyết.

Đối với người thanh niên tên Thứ bán ma túy cho H do không xác định được lai lịch địa chỉ Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xử lý nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

02 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động thu giữ của Nguyên (điện thoại đã hư bàn phím), Nguyên không yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng các điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2017.

Buộc bị cáo Trần Hoàng H nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong số: 07 (gói 01) có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Thị Thùy N và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8; 01 (một) gói niêm phong số: 07 (gói 02) có chữ ký ghi tên Hoàng Phú T1 và hình dấu Công an Phường 6, Quận 8, đều có chữ ký Giám định viên Trần Đình Hải.

01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám, số IMEI 1: 353476056183051, số IMEI 2: 353476056183069, gắn sim số: 01284885873 (đã hư bàn phím).

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 153/PNK ngày 19/6/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (14)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp